

Bản án số: 28/2018/ HS-ST
Ngày: 26-10-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đậu Thị Phú

Ông Hoàng Xuân Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thùy Linh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch tham gia phiên tòa: Ông Đinh Xuân Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thanh H, sinh ngày 01 tháng 6 năm 1999 tại xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ văn hoá: lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thanh L và bà Nguyễn Thị L; có chồng: Bùi Xuân H và 01 con: 3 tuổi; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 25/7/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người bị hại:

Bà Võ Thị T, sinh năm 1972. Địa chỉ: thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt

Ông Bùi Văn P, sinh năm 1973. Địa chỉ: thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng

Bình, vắng mặt

Những người làm chứng:

Chị Trần Thảo N, sinh năm 1976. Địa chỉ: thôn D, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt

Anh Nguyễn Trường T, sinh năm 1995. Địa chỉ: thôn D, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1975. Địa chỉ: thôn 19/5, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 05/7/2018, do không có tiền trả nợ nên Nguyễn Thị Thanh H đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của bố mẹ chồng là ông Bùi Văn P và bà Võ Thị T để bán lấy tiền. H biết bà Võ Thị T có cất giấu tài sản ở phía trên tủ quần áo nên bị cáo H đã mở túi nilon đựng bông gạc cá nhân, mở ra kiểm tra bên trong thì thấy 01 dây chuyền kim loại màu vàng, 01 mặt nạ kim loại vàng có gắn đá màu xanh. H lấy số tài sản trên dấu vào túi quần rồi điều khiển xe mô tô đến tiệm vàng T ở thôn D, xã Q bán số vàng vừa lấy trộm được với số tiền 11.420.000 đồng. Sau đó H đến nhà mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị L để trả nợ cho bà L 2.000.000 đồng, H tiêu xài cá nhân hết 420.000 đồng, còn lại 9.000.000 đồng H mang về lại cất giấu trong tủ giày nhà ông P, bà T.

Tại bản kết quả thử nghiệm số 7.09.01/2018/TN ngày 09/7/2018 của Trung tâm kỹ thuật đo lường thử nghiệm Quảng Bình xác định: Khối lượng vàng của mặt nạ là 1.8746 gam, giá trị hàm lượng vàng 99,81%; khối lượng dây chuyền 10.6112 gam, hàm lượng vàng 99,82%.

Tại bản kết luận định giá số 24/KL- HĐ ngày 18/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: 01 (một) dây chuyền bằng kim loại vàng, hiệu 9999, trọng lượng 2,82 chỉ và 01 (một) mặt nạ kim loại màu vàng, hiệu 9999, trọng lượng 0,5 chỉ có giá: 11.288.000 đồng (mười một triệu hai trăm tám mươi tám ngàn đồng)

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ngày 01/8/2018, bà Võ Thị T đã nhận lại tài sản chiếm đoạt; chị Trần Thảo N đã nhận đầy đủ số tiền 11.420.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch đã thu giữ:

- 01 dây chuyền bằng kim loại vàng, hiệu 9999, trọng lượng 2,82 chỉ và 01 mặt nạ kim loại màu vàng, hiệu 9999, trọng lượng 0,5 chỉ

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 11.000.000 đồng (mười một triệu

đồng);

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade màu sơn đen xém, BKS 73E1 - 27574, xe cũ đã qua sử dụng

Ngày 27/7/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Trạch đã quyết định:

- Trả lại 01 dây chuyền bằng kim loại vàng, hiệu 9999, trọng lượng 2,82 chỉ và 01 mặt nạ kim loại màu vàng, hiệu 9999, trọng lượng 0,5 chỉ cho chủ sở hữu là bà Võ Thị Tuyên

- Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade màu sơn đen xém, BKS 73E1 - 27574, xe cũ đã qua sử dụng cho chủ sở hữu là anh Bùi Văn H

- Trả lại tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 11.000.000 đồng (mười một triệu đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho chị Trần Thảo N;

Bản Cáo trạng số 28/VKSQT ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thanh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm n,i,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 12-15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24-30 tháng. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Trạch, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về cấu thành tội phạm: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Thanh H đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, bị cáo thừa nhận: khoảng 13 giờ ngày 05/7/2018, lợi dụng lúc bố mẹ chồng đi vắng bị cáo H đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bố mẹ chồng là ông Bùi Văn P và bà Võ Thị T 01 dây chuyền bằng kim loại vàng hiệu 9999 và 01 mặt nạ kim loại vàng hiệu 9999. Theo bản kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận tổng giá trị thiệt hại về tài sản là 11.288.000 đồng. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo, lời khai của người bị hại và tang vật chứng đã thu hồi được và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện

trong hồ sơ vụ án. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Thanh H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

[3] Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có tuổi còn rất trẻ và đã có gia đình nhưng do không có tiền để trả nợ nên đã lấy trộm tài sản của người bị hại chính là bố mẹ chồng của bị cáo. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản do pháp luật hình sự bảo vệ, vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và nhận thức được việc làm sai trái của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại thời điểm phạm tội bị cáo đang mang thai; người bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm n, i, s Khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Từ những phân tích nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy chưa cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo có điều kiện sửa chữa sai lầm và nhằm mục đích giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật, vì vậy áp dụng khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Quá trình điều tra bị cáo đã hoàn trả đủ số tiền 11.420.000 đồng cho người có quyền lợi liên quan, tài sản đã được thu giữ trả lại cho người bị hại; cho đến tại thời điểm xét xử không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Quảng Trạch đã trả lại các vật chứng của vụ án cho chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh H phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 173; Điểm i, n, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự,

Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh H 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Thanh H cho Ủy ban nhân dân xã Quảng Hưng, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo pháp luật về thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: không xem xét

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thanh H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/10/2018) đối với người có mặt và trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án đối với người vắng mặt.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện Quảng Trạch;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- UBND xã Q;
- Bị cáo; NTGTT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện Quảng Trạch;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- UBND xã Quảng Hưng;
- Bị cáo; NTGTT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lan Phương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- CA huyện Quảng Trạch;
- UBND xã Quảng Tiến;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lan Phương